

Bản án số: 212/2023/HSST  
Ngày 22-08-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**  
**TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Thanh Hảo

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Khoe

Ông Hà Văn Trường

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 08 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 179/2023/HSST ngày 27 tháng 06 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 232/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 08 năm 2023, đối với bị cáo:

**Phan Vũ N**, sinh ngày 20-12-1993 tại tỉnh An Giang; giới tính: Nam; Nơi thường trú: Ấp L, xã L, thị xã T, tỉnh An Giang; nơi ở: Căn hộ G, Chung cư G, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn B (chết) và bà Dương Thị M; vợ Nguyễn Thị Ngọc M1; có 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền sự: không.

Tiền án:

- Bản án số 09/2013/HSST ngày 11-01-2013 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06-12-2013.

- Bản án số 221/2014/HSST ngày 30-09-2014 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26-01-2018, chưa đóng án phí, chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường trách nhiệm dân sự.

Đặc điểm nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 150/QĐ ngày 19-07-2019 của Công an thành phố V phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị bắt ngày 02 tháng 02 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

*Người làm chứng:* Anh Tô Thế L, sinh năm 1965 – Địa chỉ: Số D B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 02-02-2023, tại căn hộ G, Chung cư G, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; các cơ quan chức năng bắt quả tang Phan Vũ N tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích bán cho người nghiện ma túy kiếm lời, đồng thời thu giữ vật chứng và các tài sản liên quan đến vụ án.

Phan Vũ N khai sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá từ năm 2013. Đến năm 2018, N bị tái nghiện trở lại. Ngày 02-02-2023, thông qua mạng xã hội T, N liên hệ mua ma túy “Khay” và “thuốc lắc” của một người nam thanh niên tên M2 (chưa xác định được nhân thân) với tổng số tiền 25.000.000 đồng, mục đích để bán lại cho người nghiện hưởng tiền chênh lệch. Khoảng 18 giờ cùng ngày, N nhận được gói hàng do M2 gửi xe khách Hoa Mai từ thành phố Hồ Chí Minh về thành phố V. N về căn hộ mở ra kiểm tra thấy 01 gói nylon loại khóa zip màu trắng chứa ma túy “Khay”, 01 gói nylon dạng khóa zip phía trên có gạch ngang màu đỏ chứa ma túy “Khay”, 01 gói nylon chứa 10 viên thuốc lắc màu xanh. N trích ma túy “Khay” từ gói nylon có gạch ngang màu đỏ chia vào 07 gói nylon nhỏ hơn và để chung với gói nylon chứa “thuốc lắc” mục đích để bán cho người khác, bản thân Nhân đã sử dụng hết 01 viên thuốc lắc bằng cách uống.

Đến 22 giờ 20 phút ngày 02-02-2023, khi N đang ở căn hộ G Chung cư G, phường N, thành phố V thì bị Công an phường N, thành phố V bắt quả tang.

Thu giữ vật chứng của N gồm: 01 gói nylon loại khóa zip màu trắng chứa chất rắn màu trắng; 01 gói nylon loại khóa zip, phía trên có gạch ngang màu đỏ chứa chất rắn màu trắng; 01 gói nylon loại khóa zip, phía trên có gạch ngang màu đỏ bên trong chứa 09 viên nén màu xanh; 07 gói nylon nhỏ

chứa chất rắn màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, số seri: 353482150530635; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, số seri: F2LFH7CR0D40; 02 cân điện tử (một cân màu đỏ, một cân màu đen).

Bản kết luận giám định số 65/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 10-02-2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: 01 gói nylon loại khóa zip màu trắng chứa chất rắn màu trắng có khối lượng 20,7908 gam, là ma túy loại Ketamine; 01 gói nylon loại khóa zip, phía trên có gạch ngang màu đỏ chứa chất rắn màu trắng có khối lượng 44,4648 gam, là ma túy loại Ketamine; 01 gói nylon loại khóa zip, phía trên có gạch ngang màu đỏ bên trong chứa 09 viên nén màu xanh có khối lượng 4,4893 gam, là ma túy loại MDMA; 07 gói nylon nhỏ chứa chất rắn màu trắng có khối lượng 7,7468 gam, là ma túy loại Ketamine.

Đối với tài xế xe khách Hoa Mai nhận chuyển hàng từ thành phố Hồ Chí Minh về Vũng Tàu cho N, N không nhớ biển số xe, không xác định được người tài xế, sau khi nhận hàng đã xóa số điện thoại của tài xế nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét giải quyết.

Đối tượng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra làm rõ, xử lý sau theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 138/CT-VKSTPVT ngày 19-06-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Phan Vũ N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo N thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 13 năm đến 13 năm 06 tháng tù giam. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố V và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo xác định bị bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 4,4893 gam ma túy loại MDMA và 73,0024 gam ma túy loại Ketamine mục đích để bán cho các đối tượng nghiện nhằm thu lợi bất chính và sử dụng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa.

Xét bị cáo đã hai lần bị kết án, chưa bản án nào được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét bị cáo không có công việc ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bị bệnh lao cột sống đã phải phẫu thuật cố định cột sống; nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy niêm phong số 65 ngày 16-02-2023 của Phòng K Công an tỉnh B là chất nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số seri 353482150530635 là tài sản hợp pháp của bị cáo, nhưng sử dụng làm phương tiện liên lạc phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số seri F2LFH7CR0D40 là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- 02 cân điện tử (một cân màu đỏ, một cân màu đen), bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, đã cũ không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Vũ N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: Điểm p, q khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Phan Vũ N 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 02 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy niêm phong số 65 ngày 16-02-202302; 02 cân điện tử (một cân màu đỏ, một cân màu đen).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số seri 353482150530635.

- Trả lại Phan Vũ N 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số seri F2LFH7CR0D40.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 229/BB-CCTHADS ngày 13-07-2023.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ( PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Công an TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lương Thị Thanh Hảo**